

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ MỸ
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 155 /2018/HNGĐ-ST

Ngày: 14/8/2018

V/v: “Ly hôn, tranh chấp về
nuôi con khi ly hôn ”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ MỸ, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thắm

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Trần Tùng

Ông: Nguyễn Lộc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Tấn Tiến là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 30/2018/TLST- HNGĐ ngày 12/3/2018 về “ Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn ”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1159/2018/QĐXX- ST ngày 02 tháng 7 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1991, có mặt

Địa chỉ: Thôn Q, thị trấn P, huyện M, tỉnh Bình Định.

- Bị đơn: Anh Lê V, sinh năm 1987, vắng mặt

Địa chỉ: Thôn Q, thị trấn P, huyện M, tỉnh Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 02/02/2018 và trong quá trình xét xử nguyên đơn chị Nguyễn Thị T trình bày:

Về hôn nhân: Chị T đăng ký kết hôn với anh Lê V tại Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện M, tỉnh Bình Định vào ngày 05/9/2010 (Giấy chứng nhận kết hôn số 76). Sau khi kết hôn vợ chồng chị T, anh V sống hạnh phúc đến năm 2012 thì xảy ra mâu thuẫn vợ chồng mà nguyên nhân chính là do anh V thường xuyên uống rượu,

cờ bạc, cá độ bóng đá và nhiều lần đánh chị T, thậm chí anh V còn đánh chị T khi Chị có thai. Chị T không chấp nhận được những việc làm không đúng của anh V nên năm 2013 chị T đã gởi đơn ly hôn anh V nhưng sau đó anh V hứa sẽ khắc phục, sửa chữa những sai trái nên Chị đã rút đơn ly hôn và cho anh V một cơ hội để sửa chữa những lỗi lầm, nhưng anh V không sửa đổi mà vẫn chứng nào tật nấy, tiếp tục đánh chị T. Nay chị T xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên Chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho Chị được ly hôn anh V.

Về nuôi con chung: Vợ chồng có hai con chung là Lê Nguyễn Huyền T, sinh ngày 19 tháng 01 năm 2011 và Lê Nguyễn Diễm H, sinh ngày 01 tháng 12 năm 2014. Hiện hai cháu đang ở với anh V. Ly hôn, chị T yêu cầu một trong hai người được trực tiếp nuôi dưỡng hai con, nếu Chị nuôi Chị không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản: Chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai đề ngày 12/4/2018 anh Lê V trình bày:

Về hôn nhân: Anh thừa nhận về thời gian, điều kiện, hoàn cảnh kết hôn như chị T trình bày là đúng. Nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn là do chị T có tính quyết đoán, không nghe lời góp ý của anh V nên anh V tức giận có đánh chị T thì chị T bỏ về phía cha, mẹ Chị ở, thời gian này anh V động viên chị T nên chị T trở về đoàn tụ vợ chồng đến đầu năm 2017 thì chị T tự ý bỏ nhà đi, anh V không liên lạc được với chị T cho tới nay. Nay chị T ly hôn, anh V không đồng ý, anh yêu cầu Tòa án giải quyết cho vợ chồng anh được đoàn tụ.

Về nuôi con chung: Vợ chồng có hai con chung là cháu T và cháu H như chị T trình bày. Ly hôn, anh V yêu cầu được trực tiếp nuôi hai con, không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản: Anh V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Về trình tự thủ tục tố tụng Tòa án thực hiện kể từ khi thụ lý vụ án cho đến khi xét xử là đúng quy định pháp luật. Về hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Về con chung: Giao 02 con chung cho anh V trực tiếp nuôi dưỡng, chị T không cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung: Không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng. Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ nhận định:

[2] *Về hôn nhân:* Hôn nhân của chị Nguyễn Thị T và anh Lê V là hôn nhân hợp pháp. Sau một thời gian chung sống vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân chính là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống nên thường xuyên cãi nhau; anh V nhiều lần đánh chị T, ngay khi chị T có thai cũng bị anh V đánh. Như vậy, anh V đã có hành vi bạo lực gia đình đã dẫn đến hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài. Năm 2013 chị T đã có đơn yêu cầu được ly hôn

anh V nhưng sau đó Chị rút đơn và cho anh V một cơ hội sửa đổi để vợ chồng hàn gắn tình cảm, nhưng anh V vẫn không thay đổi theo chiều hướng tốt mà tiếp tục đánh chị T nên đã xảy ra mâu thuẫn trầm trọng. Chị T không thể nào tiếp tục chung sống vợ chồng với anh V được nữa nên Anh, Chị đã ly thân từ đầu năm 2017 cho đến nay, cho thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Hội đồng xét xử xét thấy nếu có duy trì, bảo vệ hạnh phúc của chị T, anh V chắc chắn không đem lại kết quả gì. Do đó, căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận cho chị T được ly hôn anh V.

[3] *Về nuôi con chung*: Chị T và anh V có 02 con chung. Ly hôn, cả Anh và Chị đều có nguyện vọng nuôi hai con. Hội đồng xét xử xét thấy hiện tại hai cháu T và H đang ở và có cuộc sống ổn định với anh V. Mặc khác, cháu T có nguyện vọng được ở với anh V. Do vậy, để đảm bảo tâm lý và ổn định cuộc sống cho hai cháu, xét giao hai cháu Lê Nguyễn Huyền T, sinh ngày 19 tháng 01 năm 2011 và Lê Nguyễn Diễm H, sinh ngày 01 tháng 12 năm 2014 cho anh V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp với Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình. Anh V không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Tòa không xét.

Chị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không được ai cản trở, nhưng Chị T không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con của anh V. Khi cần thiết Chị T, anh V đều có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng nuôi con.

[4] *Về chia tài sản*: Chị T, anh V không yêu cầu giải quyết chia tài sản chung nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] *Về án phí* : Chị T phải chịu 300.000 đồng tiền án phí sơ thẩm ly hôn nhưng trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị T đã nộp theo Biên lai thu số 03369 ngày 12/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Mỹ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. *Về hôn nhân*: Chấp nhận cho chị Nguyễn Thị T được ly hôn anh Lê V.

2. *Về nuôi con chung*: Giao hai con chung là cháu Lê Nguyễn Huyền T, sinh ngày 19 tháng 01 năm 2011 và Lê Nguyễn Diễm H, sinh ngày 01 tháng 12 năm 2014 cho anh V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh V không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con.

Chị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không được ai cản trở, nhưng chị T không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc

trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con của anh V. Khi cần thiết chị T và anh V đều có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng nuôi con.

3. *Về chia tài sản chung*: Hội đồng xét xử không xét.

4. *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị T phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị T đã nộp theo Biên lai thu số 03369 ngày 12/03/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Mỹ.

Chị T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng thời hạn kháng cáo của anh V được tính từ ngày anh V nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện M, tỉnh Bình Định.

Nơi nhận:

- VKS Phù Mỹ;
- THA Phù Mỹ;
- UBND thị trấn P;
- Đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đỗ Thị Thắm